

Số: 97/2017/QĐST-DS

H, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 120/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* Bà **Đoàn Thị H, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Số 95, đường Thành Thái, khu phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn:* Bà **Lê Thị Mộng T, sinh năm: 1970

Ông Nguyễn Hữu U, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 72, đường Thành Thái, khu phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mộng T có nghĩa vụ trả cho bà Đoàn Thị H số tiền 420.000.000 đồng (Bốn trăm hai mươi triệu đồng).

Ghi nhận bà Hà không yêu cầu ông Nguyễn Hữu U chồng bà T trả nợ.

Kể từ ngày bà Đoàn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Thị Mộng T không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà T còn phải trả cho bà Hà số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Mộng T phải chịu 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Đoàn Thị H số tiền 10.400.000 đồng (Mười triệu bốn trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp là theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003977 ngày 21/4/2017 của chi Cục thi hành án dân sự huyện H

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Thi hành án DS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Ngọc Giàu